

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**  
**CỤC AN TOÀN HỆ THỐNG CÁC TCTD**

**BẢN THUYẾT MINH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thay đổi cơ cấu, tổ chức bộ máy**

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý:**

**1.1.** Điều 18 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định

*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành thông tư để quy định:*

*1. Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ;*

*2. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của mình; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.”.*

**1.2.** Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 (Nghị quyết số 66).

Điều a khoản 1 mục II quy định “a) Cắt giảm, đơn giản hóa ngay thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. ”, điểm đ khoản 2 mục II quy định “đ) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình”.

**1.3.** Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước (Nghị quyết 190/2025/QH15).

Khoản 2 Điều 11 quy định về rà soát, xử lý văn bản: “2. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.”

**1.4.** Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 (Nghị định số 26/2025/NĐ-CP) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025); trong đó có quy định mới về tổ chức bộ máy của NHNN. Trên cơ sở đó, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Trên cơ sở rà soát các Thông tư số 20/2025/TT-NHNN, Thông tư 38/2014/TT-NHNN, Thông tư 63/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 24/2025/TT-NHNN ngày 29/8/2025); sự thay đổi về cơ cấu, tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN quy định tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP; các Phương án phê duyệt liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 của các cấp có thẩm quyền, cần thiết phải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thay đổi cơ cấu, tổ chức bộ máy để phù hợp với thực tiễn triển khai.

## **3. Sự cần thiết ban hành Thông tư:**

Thông tư số 20, Thông tư số 38, Thông tư số 63 có một số nội dung quy định liên quan đến việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025-2026 theo Nghị quyết số 66; thay đổi cơ cấu, tổ chức (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, Vụ Dự báo, thống kê là các đơn vị thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp theo Nghị quyết số 190/2025/QH15).

Do đó, thực hiện quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15, Nghị quyết số 66/NQ-CP, Nghị định số 26 và các Quyết định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN, cần thiết ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20, Thông tư số 38, Thông tư số 63 để phù hợp với tinh thần Nghị quyết của Chính phủ, phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính; cơ cấu tổ chức bộ máy mới của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan được sắp xếp lại.

## **II. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

### **1. Nguyên tắc xây dựng dự thảo Thông tư:**

Dự thảo Thông tư được xây dựng để thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15, Nghị quyết số 66/NQ-CP và sửa đổi các quy định liên quan đến tên gọi, chức danh để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN Việt Nam.

## **2. Định hướng xây dựng dự thảo Thông tư:**

- Bổ sung quy định về hình thức nộp thủ tục hành chính trực tuyến; sửa đổi, bổ sung một số quy định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP;
- Sửa đổi các quy định liên quan đến tên gọi (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Dụ báo, thông kê, NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương), chức danh (Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng) để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc NHNN.

## **III. TÊN VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

### **1. Tên dự thảo Thông tư:**

Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thay đổi cơ cấu, tổ chức bộ máy.

### **2. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng gồm 06 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 của Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng (Thông tư số 20/2025/TT-NHNN).
- Điều 2: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam (Thông tư số 38/2014/TT-NHNN).
- Điều 3: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng (Thông tư số 63/2025/TT-NHNN).
- Điều 4: Quy định chuyển tiếp.
- Điều 5: Trách nhiệm tổ chức thực hiện.
- Điều 6: Điều khoản thi hành.

## IV. THUYẾT MINH CÁC NỘI DUNG TẠI DỰ THẢO THÔNG TƯ

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                              |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I   | <b>Thông tư số 20/2025/TT-NHNN</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 của Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                     |
| 1   | <p><b>Điều 9. Thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng</b></p> <p>“3. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 7, 8 Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng. Trường hợp không chấp thuận, văn bản trả lời ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi</p> | <p><b>Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 như sau:</b></p> <p>“3. Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 7, 8 Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng. Trường hợp không chấp thuận, văn bản trả lời ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực phải nêu rõ lý do.”.</p> | Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026. |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                               |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | nhánh Khu vực phải nêu rõ lý do.”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                      |
| II  | <b>Thông tư số 38/2014/TT-NHNN</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                      |
| 1   | <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>Thông tư này quy định về:</p> <p>1. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị định), bao gồm:</p> <p>a) Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu cổ phần từ 5% vốn điều lệ trở lên hoặc mua thêm cổ phần khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam, trừ trường hợp quy định tại các điểm b, c khoản này;</p> <p>b) Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu cổ phần từ 10% vốn điều lệ trở lên</p> | <p><b>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:</b></p> <p>“1. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 69/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị định), bao gồm:</p> <p>a) Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu cổ phần từ 5% vốn điều lệ trở lên hoặc mua thêm cổ phần khi nhà đầu</p> | <p>Sửa đổi khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh để phù hợp với các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung của Nghị định 01/2014/NĐ-CP</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p>của một tổ chức tín dụng Việt Nam;</p> <p>c) Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của một tổ chức tín dụng Việt Nam.</p> <p>2. Hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) xem xét, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài, một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng yếu kém được cơ cấu lại vượt quá giới hạn quy định tại khoản 2, 3, 5 Điều 7 Nghị định.</p>   | <p>tư nước ngoài đã sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam, trừ trường hợp quy định tại các điểm b, c khoản này;</p> <p>b) Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần dẫn đến mức sở hữu cổ phần từ 10% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng Việt Nam;</p> <p>c) Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần và trở thành nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của một tổ chức tín dụng Việt Nam.”.</p>                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 2   | <p><b>Điều 3. Giải thích từ ngữ</b></p> <p>1. Người đại diện giao dịch tại Việt Nam là cá nhân tại Việt Nam được nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền để thực hiện các hoạt động mua cổ phần tại tổ chức tín dụng Việt Nam theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng Việt Nam, tổ chức nước ngoài là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc) hoặc cá nhân khác được quy định tại Điều lệ hoặc văn bản pháp lý khác phù hợp với quy định</p> | <p><b>2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 5 Điều 3 như sau:</b></p> <p>“3. <i>Người có liên quan</i> là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>5. <i>Tổ chức tín dụng yếu kém, gặp khó khăn</i> bao gồm tổ chức tín dụng Việt Nam được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt, ngân hàng thương mại được chuyển giao bắt buộc, tổ chức tín dụng Việt Nam bị xếp hạng “yếu kém” theo</p> | <p>- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 về quy định người có liên quan để phù hợp với quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng.</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 về giải thích từ ngữ “Tổ chức tín dụng yếu kém, gặp khó khăn” để phù hợp với quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị định 01/2014/NĐ-CP sửa</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p>pháp luật.</p> <p>3. Người có liên quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp, gián tiếp với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>4. Nước nguyên xứ là nước nơi tổ chức nước ngoài được thành lập, đặt trụ sở chính.</p> <p>5. Tổ chức tín dụng yếu kém bao gồm tổ chức tín dụng Việt Nam bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt, tổ chức tín dụng Việt Nam được xếp hạng là tổ chức tín dụng yếu kém theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</p>                               | <p>kết quả xếp hạng gần nhất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.”.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>đổi, bổ sung.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 3   | <p><b>Điều 4. Nguyên tắc và yêu cầu lập hồ sơ</b></p> <p>1. Hồ sơ đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, hồ sơ đề Ngân hàng Nhà nước xem xét, thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần được lập thành một bộ bằng tiếng Việt, trong đó thành phần hồ sơ dịch từ tiếng nước ngoài được lập theo nguyên tắc như sau:</p> <p>a) Phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ các tài liệu sau đây:</p> <p>(i) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước</p> | <p><b>3. Bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 4 như sau:</b></p> <p>“3. Khi gửi hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước (nếu có), hồ sơ điện tử được sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p> <p>Trường hợp hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước gặp sự cố hoặc có lỗi không thể</p> | <p>Bổ sung quy định về hình thức nộp thủ tục hành chính trực tuyến để phù hợp với điểm đ khoản 2 Phần II Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 “đ) 100% thủ tục hành chính đủ</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Lý do sửa đổi, bổ sung                                         |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     | <p>nguyên xứ gửi trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước;</p> <p>(ii) Giấy tờ, tài liệu được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước ngoài liên quan đều là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại;</p> <p>(iii) Giấy tờ, tài liệu được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam;</p> <p>(iv) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập của năm liền kề trước năm nộp hồ sơ được lập trực tiếp bằng tiếng Anh;</p> <p>(v) Văn bản hoặc tài liệu của tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế về kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất với thời điểm nộp hồ sơ đối với tổ chức nước ngoài;</p> <p>b) Phải được chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định về chứng thực của pháp luật Việt Nam.</p> <p>2. Trường hợp các giấy tờ là bản sao mà không phải là bản sao có chứng thực, bản sao được cấp từ sổ gốc thì phải xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu, người đối chiếu phải ký xác nhận vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính.</p> | <p>tiếp nhận, trao đổi thông tin điện tử, việc khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin được thực hiện qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà.”.</p> <p>4. Các tài liệu trong hồ sơ điện tử là bản điện tử quét từ bản gốc, bản chính (tập tin định dạng PDF).”.</p> | <p><i>điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình”.</i></p> |
| 4   | <b>Điều 5. Hồ sơ đề nghị chấp thuận mua cổ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>4. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bỏ một số thành phần hồ sơ (bãi bỏ quy định tại                |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p><b>phần theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư này</b></p> <p>1. Đơn đề nghị chấp thuận việc mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01 Thông tư này.</p> <p>2. Bản sao văn bản cấp Mã số Giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp cho nhà đầu tư nước ngoài.</p> <p>3. Văn bản xác nhận của ngân hàng mở tài khoản tiền gửi cho nhà đầu tư nước ngoài về số dư tài khoản tiền gửi của nhà đầu tư nước ngoài hoặc tài liệu khác chứng minh nhà đầu tư nước ngoài có đủ nguồn tài chính hợp pháp để mua cổ phần.</p> <p>4. Bảng kê khai về tình hình sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài tại các tổ chức tín dụng Việt Nam tính đến thời điểm nộp hồ sơ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02 Thông tư này.</p> <p>5. Lý lịch tự khai theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03 Thông tư này, bản sao hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân, của người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư nước ngoài và người được ủy quyền đại diện phần vốn của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức tại</p> | <p><b>“Điều 5. Hồ sơ đề nghị chấp thuận mua cổ phần theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư này</b></p> <p>1. Đơn đề nghị chấp thuận việc mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01 Thông tư này.</p> <p>2. Văn bản xác nhận của ngân hàng mở tài khoản tiền gửi cho nhà đầu tư nước ngoài về số dư tài khoản tiền gửi của nhà đầu tư nước ngoài hoặc tài liệu khác chứng minh nhà đầu tư nước ngoài có đủ nguồn tài chính hợp pháp để mua cổ phần.</p> <p>3. Bảng kê khai về tình hình sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài tại các tổ chức tín dụng Việt Nam tính đến thời điểm nộp hồ sơ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02 Thông tư này.</p> <p>4. Lý lịch tự khai theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03 Thông tư này, bản sao hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân, của người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư nước ngoài và người được ủy quyền đại diện phần vốn của nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức tại</p> | <p>khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 6 Điều 5, điểm a khoản 7 Điều 5, điểm d khoản 7 Điều 5, khoản 9) theo đề xuất của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng nhằm phù hợp với định hướng của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 66 do một số văn bản có thể chia sẻ từ Bộ Tài chính hoặc UBCKNN hoặc được lấy từ nguồn dữ liệu có sẵn của NHNN.</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|     | <p>Việt Nam.</p> <p>6. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho người đại diện giao dịch tại Việt Nam thực hiện mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, hồ sơ bổ sung các thành phần sau:</p> <p>a) Hợp đồng ủy quyền, hợp đồng ủy thác, hợp đồng chỉ định đầu tư hoặc các hình thức văn bản khác phù hợp với quy định của pháp luật giữa nhà đầu tư nước ngoài và người đại diện giao dịch tại Việt Nam;</p> <p>b) Văn bản xác nhận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về người đại diện giao dịch hoặc thay đổi người đại diện giao dịch tại Việt Nam (nếu có) của nhà đầu tư nước ngoài.</p> <p>7. Trường hợp tổ chức tín dụng Việt Nam phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để tăng vốn điều lệ, hồ sơ bổ sung các thành phần sau:</p> <p>a) Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định;</p> <p>b) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của tổ chức tín dụng Việt Nam phê duyệt về chủ trương phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán;</p> | <p>tổ chức tín dụng Việt Nam.</p> <p>5. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho người đại diện giao dịch tại Việt Nam thực hiện mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, hồ sơ bổ sung gồm: Hợp đồng ủy quyền, hợp đồng ủy thác, hợp đồng chỉ định đầu tư hoặc các hình thức văn bản khác phù hợp với quy định của pháp luật giữa nhà đầu tư nước ngoài và người đại diện giao dịch tại Việt Nam.</p> <p>6. Trường hợp tổ chức tín dụng Việt Nam phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để tăng vốn điều lệ, hồ sơ bổ sung các thành phần sau:</p> <p>a) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của tổ chức tín dụng Việt Nam phê duyệt về chủ trương phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán;</p> <p>b) Văn bản thỏa thuận mua bán cổ phần giữa tổ chức tín dụng Việt Nam và nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>7. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức, hồ sơ bổ sung các thành phần hồ sơ sau:</p> |                        |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                     |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
|     | <p>c) Văn bản thỏa thuận mua bán cổ phần giữa tổ chức tín dụng Việt Nam và nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>d) Văn bản chấp thuận của Ngân hàng nhà nước về việc tăng vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài.</p> <p>8. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức, hồ sơ bổ sung các thành phần hồ sơ sau:</p> <p>a) Quyết định của cấp có thẩm quyền của nhà đầu tư nước ngoài về việc mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam;</p> <p>b) Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc văn bản tương đương của nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>c) Điều lệ hoặc văn bản pháp lý khác có quy định về người đại diện theo pháp luật trong trường hợp người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư nước ngoài không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc).</p> <p>9. Bảng liệt kê danh mục hồ sơ.</p> | <p>a) Quyết định của cấp có thẩm quyền của nhà đầu tư nước ngoài về việc mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam;</p> <p>b) Bản sao Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc văn bản tương đương của nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>c) Điều lệ hoặc văn bản pháp lý khác có quy định về người đại diện theo pháp luật trong trường hợp người đại diện theo pháp luật của nhà đầu tư nước ngoài không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc).”.</p> |                                                                            |
| 5   | <b>Điều 8. Hồ sơ đề nghị chấp thuận mua cổ phần theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư này</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p><b>5. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm tại Điều 8 như sau:</b></p> <p><b>a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sửa đổi, bỏ một số thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 theo đề xuất |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                              |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p>1. Thành phần hồ sơ do tổ chức tín dụng Việt Nam lập gồm:</p> <p>a) Văn bản của tổ chức tín dụng Việt Nam đề nghị chấp thuận việc mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>b) Danh sách và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài của tổ chức tín dụng Việt Nam trước và sau khi chuyển nhượng cổ phần;</p> <p>c) Trong trường hợp tổ chức tín dụng Việt Nam phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để tăng vốn điều lệ, hồ sơ cần phải bổ sung các thành phần hồ sơ quy định tại khoản 7 Điều 5 Thông tư này;</p> <p>d) Bảng liệt kê danh mục hồ sơ.</p> <p>2. Thành phần hồ sơ do nhà đầu tư nước ngoài lập gồm:</p> <p>a) Thành phần hồ sơ quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8 Điều 5 Thông tư này;</p> <p>b) Văn bản thỏa thuận về việc chuyển nhượng cổ phần giữa các bên trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của cổ đông của tổ chức tín dụng Việt Nam.</p> | <p><b>sau:</b></p> <p>“1. Thành phần hồ sơ do tổ chức tín dụng Việt Nam lập gồm:</p> <p>c) Trong trường hợp tổ chức tín dụng Việt Nam phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để tăng vốn điều lệ, hồ sơ cần phải bổ sung các thành phần hồ sơ quy định tại khoản 6 Điều 5 Thông tư này;”.</p> <p><b>b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:</b></p> <p>“2. Thành phần hồ sơ do nhà đầu tư nước ngoài lập gồm:</p> <p>a) Thành phần hồ sơ quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 7 Điều 5 Thông tư này;</p> <p><b>c) Bãi bỏ điểm d khoản 1</b></p> | <p>của Cục Quản lý giám sát tổ chức tín dụng nhằm phù hợp với định hướng của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 66.</p> |
| 6   | <b>Điều 12. Trình tự, thủ tục chấp thuận việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Bổ sung quy định về                                                                                                                               |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p><b>mua cổ phần quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này.</b></p> <p>1. Tổ chức tín dụng Việt Nam (đối với trường hợp mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán) hoặc nhà đầu tư nước ngoài (đối với trường hợp tổ chức tín dụng Việt Nam đã niêm yết, đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán) lập hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Ngân hàng Nhà nước đề nghị chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>3. Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước xem xét chấp thuận hoặc không chấp thuận bằng văn bản việc mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài. Trường hợp không chấp thuận, văn bản của Ngân hàng Nhà nước phải nêu rõ lý do.</p> | <p><b>12 như sau:</b></p> <p>“1. Tổ chức tín dụng Việt Nam (đối với trường hợp mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán) hoặc nhà đầu tư nước ngoài (đối với trường hợp tổ chức tín dụng Việt Nam đã niêm yết, đã đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán) lập hồ sơ đề nghị chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam theo quy định tại Thông tư này gửi đến Ngân hàng Nhà nước bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>a) Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước (nếu có);</p> <p>b) Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước;</p> <p>c) Gửi qua dịch vụ bưu chính..</p> <p>3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước xem xét chấp thuận hoặc không chấp thuận bằng văn bản việc mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài. Trường hợp không chấp thuận, văn bản của Ngân hàng Nhà nước phải nêu rõ lý do.”.</p> | <p>hình thức nộp thủ tục hành chính trực tuyến để phù hợp với điểm đ khoản 2 Phần II Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 “đ) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình”.</p> <p>- Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026.</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7   | <p><b>Điều 13. Nộp hồ sơ để Ngân hàng Nhà nước xem xét, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần</b></p> <p>1. Tổ chức tín dụng yếu kém lập hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Ngân hàng Nhà nước để Ngân hàng Nhà nước xem xét, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản xác nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung, Ngân hàng Nhà nước có văn bản xác nhận về việc nhận đủ hồ sơ bổ sung.</p> <p>3. Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước xem xét, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài, một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng yếu kém được cơ cấu lại vượt quá giới hạn quy định tại khoản 2, 3, 5 Điều 7 Nghị định</p> | <p><b>7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 như sau:</b></p> <p>“1. Tổ chức tín dụng yếu kém lập hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước (Bộ phận Một cửa) để Ngân hàng Nhà nước xem xét, thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Thông tư này.”;</p> | <p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 để làm rõ hơn bộ phận trực tiếp nhận hồ sơ của Ngân hàng Nhà nước</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                         |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8   | <p><b>Điều 17. Ngân hàng Nhà nước lấy ý kiến Bộ Tài chính</b></p> <p>1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại các Mục 1, 2, 3 Chương II Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước có văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Tài chính về đề nghị của nhà đầu tư nước ngoài.</p> <p>2. Nội dung Ngân hàng Nhà nước gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính gồm:</p> <p>a) Thông tin về các vi phạm pháp luật chứng khoán đã bị xử lý theo quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Thông tin về tình hình sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) tại tổ chức tín dụng Việt Nam mà nhà đầu tư nước ngoài đề nghị mua cổ phần;</p> <p>c) Thông tin nhận diện nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan.</p> | <p><b>8. Bổ sung điểm d khoản 2 Điều 17 như sau:</b></p> <p>“d) Thông tin do Bộ Tài chính đã cấp cho nhà đầu tư nước ngoài gồm: Văn bản cấp Mã số Giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp cho nhà đầu tư nước ngoài; Văn bản xác nhận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về người đại diện giao dịch hoặc thay đổi người đại diện giao dịch tại Việt Nam (nếu có) của nhà đầu tư nước ngoài; Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định của tổ chức tín dụng Việt Nam.”.</p> | <p>Bổ sung một số nội dung cần lấy ý kiến của Bộ Tài chính đối với một số thành phần hồ sơ đã không yêu cầu tổ chức tín dụng nộp theo quy định tại Điều 5.</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | <p><b>Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước</b></p> <p>1. Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có trách nhiệm:</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục liên quan thẩm định hồ sơ mua cổ phần tại các tổ chức tín dụng Việt Nam của nhà đầu tư nước ngoài, gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính đối với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư này và trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận hoặc không chấp thuận;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục liên quan thẩm định hồ sơ mua cổ phần tại các tổ chức tín dụng yếu kém của nhà đầu tư nước ngoài và gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính đối với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư này;</p> <p>c) Trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này.</p> <p>2. Vụ Dự báo, thống kê tham mưu, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về báo cáo, thống kê tình hình mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại các tổ chức tín dụng Việt Nam chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch.</p> | <p><b>9. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:</b></p> <p>“Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước</p> <p>1. Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng có trách nhiệm:</p> <p>a) Đầu mỗi tiếp nhận, chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước liên quan thẩm định hồ sơ mua cổ phần tại các tổ chức tín dụng Việt Nam của nhà đầu tư nước ngoài, gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính đối với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư này và trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận hoặc không chấp thuận;</p> <p>b) Đầu mỗi tiếp nhận, chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước liên quan thẩm định hồ sơ mua cổ phần tại các tổ chức tín dụng yếu kém của nhà đầu tư nước ngoài và gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính đối với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư này;</p> <p>c) Trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này.</p> <p>2. Vụ Dự báo, thống kê - Ổn định tiền tệ, tài chính tham mưu, trình Thống đốc Ngân hàng</p> | <p>Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy NHNN quy định tại Điều 3 Nghị định 26/2025/NĐ-CP và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                               |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Nhà nước quy định về báo cáo, thống kê tình hình mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại các tổ chức tín dụng Việt Nam chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch.                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                      |
| 10  | <b>Điều 20. Tổ chức thực hiện</b><br>Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./. | <b>10. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:</b><br><b>“Điều 20. Tổ chức thực hiện</b><br>Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này”./.                                                                                                                                                                                            | Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy NHNN quy định tại Điều 3 Nghị định 26/2025/NĐ-CP và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| III | <b>Thông tư số 63/2024/TT-NHNN</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <b>Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng</b> |                                                                                                                                      |
| 1   | <b>Điều 8. Thủ tục thu hồi Giấy phép đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại điểm d khoản 1 Điều 1</b>                                                                                                                                                                                                                               | <b>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 8 như sau:</b><br><b>“9. Thu hồi Giấy phép:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Nghị quyết                                                                  |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                 |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p><b>Thông tư này</b></p> <p>9. Thu hồi Giấy phép:</p> <p>a) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý quy định tại điểm c, điểm d khoản 8 Điều này, Ngân hàng Nhà nước:</p> <p>(i) Có quyết định chấm dứt thanh lý và quyết định thu hồi Giấy phép đối với trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 Thông tư này; hoặc</p> <p>(ii) Có quyết định chấm dứt thanh lý tổ chức tín dụng để thực hiện các thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư này; hoặc</p> <p>(iii) Có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo, giải trình các vấn đề cần làm rõ liên quan đến quá trình thanh lý tài sản (nếu có).</p> <p>b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu quy định tại điểm a(iii) khoản này, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có báo cáo, giải trình gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh theo thẩm quyền quy định tại Điều 4</p> | <p>a) Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý quy định tại điểm c, điểm d khoản 8 Điều này, Ngân hàng Nhà nước:</p> <p>(i) Có quyết định chấm dứt thanh lý và quyết định thu hồi Giấy phép đối với trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 Thông tư này; hoặc</p> <p>(ii) Có quyết định chấm dứt thanh lý tổ chức tín dụng để thực hiện các thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư này; hoặc</p> <p>(iii) Có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo, giải trình các vấn đề cần làm rõ liên quan đến quá trình thanh lý tài sản (nếu có).</p> <p>b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu quy định tại điểm a(iii) khoản này, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có báo cáo, giải trình gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này;</p> <p>c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại</p> | <p>66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026.</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | <p>Thông tư này;</p> <p>c) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại điểm b khoản này, Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định theo quy định tại điểm a(i) hoặc điểm a(ii) khoản này.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p>điểm b khoản này, Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định theo quy định tại điểm a(i) hoặc điểm a(ii) khoản này.”.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                            |
| 2   | <p><b>Điều 22. Thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài</b></p> <p>b) Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh:</p> <p>(i) Có quyết định thu hồi Giấy phép, yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện nước ngoài, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật; hoặc</p> <p>(ii) Có văn bản yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài báo cáo, giải trình các nội dung có liên quan (nếu có).</p> | <p><b>2. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 1 Điều 22 như sau:</b></p> <p>“b) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh:</p> <p>(i) Có quyết định thu hồi Giấy phép, yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện nước ngoài, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật; hoặc</p> <p>(ii) Có văn bản yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài báo cáo, giải trình các nội dung</p> | <p>Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026.</p> |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành                                                                                                                                                                              | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Lý do sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                       |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | c) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày văn bản yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, văn phòng đại diện nước ngoài gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh báo cáo, giải trình quy định tại điểm b(ii) khoản này; | có liên quan (nếu có).<br>c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày văn bản yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, văn phòng đại diện nước ngoài gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh báo cáo, giải trình quy định tại điểm b(ii) khoản này.”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                              |
|     |                                                                                                                                                                                                              | <p><b>Điều 4. Quy định chuyển tiếp</b></p> <p>1. Trường hợp ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng; hồ sơ đề nghị chấp thuận dự kiến bổ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc) của chi nhánh ngân hàng nước ngoài trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng.</p> <p>2. Trường hợp tổ chức tín dụng, nhà</p> | Để đảm bảo ổn định hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác. |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|     |                                 | <p>đầu tư nước ngoài đã gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được xử lý theo quy định tại Thông tư số 38/2014/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam.</p> <p>3. Trường hợp tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng đã gửi hồ sơ thu hồi Giấy phép trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được xử lý theo quy định tại Thông tư số 63/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng.</p> |                        |

| STT | Quy định tại Thông tư hiện hành | Quy định tại dự thảo Thông tư                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|     |                                 | <b>Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện</b><br>Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này. |                        |
|     |                                 | <b>Điều 6. Điều khoản thi hành</b><br>Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày .... tháng .... năm 2025./.                                                                                                                                                                                                         |                        |